

KẾ HOẠCH

Thực hiện An toàn, vệ sinh lao động tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 16/02/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình quốc gia về An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 và Văn bản số 1554/LĐTBXH-ATLĐ ngày 13/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xây dựng kế hoạch và triển khai Chương trình quốc gia về An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch An toàn lao động, vệ sinh lao động tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2022-2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động về công tác an toàn, vệ sinh lao động (AT,VSLĐ), chăm lo và đảm bảo điều kiện làm việc, giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn lao động; giảm thiểu thiệt hại đối với xã hội, các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động.

- Chăm lo cải thiện điều kiện làm việc; phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN), chăm sóc sức khỏe người lao động; bảo đảm an toàn tính mạng cho người lao động, tài sản của Nhà nước, tài sản của doanh nghiệp, của tổ chức, góp phần vào sự phát triển bền vững của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương, đơn vị trong triển khai thực hiện; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật AT,VSLĐ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Hằng năm, giảm tai nạn lao động chết người; tăng thêm số người lao động được khám bệnh nghề nghiệp và số cơ sở được quan trắc môi trường lao động.

- Người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác AT,VSLĐ cấp huyện và trong Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh được tập huấn nâng cao năng lực về AT,VSLĐ.

- Người làm công tác AT,VSLĐ, người lao động làm các nghề, công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về AT,VSLĐ, người làm công tác vệ sinh lao động, công tác y tế tại các cơ sở sản xuất kinh doanh được huấn luyện về AT,VSLĐ.

- Các làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN được tiếp cận thông tin phù hợp về AT,VSLĐ.

- Các vụ tai nạn lao động chết người được khai báo, điều tra, xử lý theo quy định pháp luật; Người bị TNLD, BNN được hưởng chế độ bồi thường, trợ cấp theo quy định của pháp luật.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thông tin, tuyên truyền, huấn luyện nâng cao nhận thức về AT,VSLĐ

- Thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả Tháng hành động về AT,VSLĐ và các hoạt động nâng cao trách nhiệm, hiệu quả các phong trào quần chúng về công tác AT,VSLĐ đối với người sử dụng lao động và người lao động; bảo đảm an toàn trong sử dụng điện, khí gas trong các hộ gia đình, khu dân cư, trường học...

- Hỗ trợ huấn luyện AT,VSLĐ cho người sử dụng lao động, người làm công tác AT,VSLĐ và người lao động, ưu tiên người làm việc không theo hợp đồng lao động làm các công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; Hỗ trợ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; vận động nông dân đăng ký cam kết đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

2. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về AT,VSLĐ

- Nâng cao năng lực, cơ sở vật chất cho hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát và các cơ quan quản lý về công tác an toàn, vệ sinh lao động; quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đặc thù an toàn lao động; quan trắc môi trường lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người bị TNLD, BNN.

- Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra về công tác an toàn, vệ sinh lao động, trong đó chú trọng các lĩnh vực ngành nghề có nguy cơ cao về TNLD, BNN.

3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn vệ sinh viên: Tăng cường về đội ngũ cán bộ công đoàn và mạng lưới an toàn vệ sinh viên trong các loại hình doanh nghiệp, tập huấn các kỹ năng, nghiệp vụ; kiến thức pháp luật về AT,VSLĐ.

4. Đẩy mạnh cải thiện điều kiện lao động, phòng chống TNLD, BNN

- Tư vấn các biện pháp và mô hình cải thiện điều kiện làm việc đến các doanh nghiệp, trong đó ưu tiên các doanh nghiệp, làng nghề, hợp tác xã, hộ nông dân làm các nghề, công việc có nguy cơ cao về TNLD, BNN.

- Hỗ trợ, triển khai các hệ thống quản lý công tác AT,VSLĐ trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề có nguy cơ cao về TNLD, BNN, áp dụng các biện pháp phòng, chống tai nạn lao động khi sử dụng máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; Áp dụng các giải pháp kỹ thuật an toàn để phòng, chống các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại, trong các ngành, nghề có nguy cơ cao về TNLD, BNN (khai thác và chế biến khoáng sản, hóa chất, xây dựng và một số ngành, nghề khác) từng bước xây dựng văn hóa an toàn trong lao động, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế về hệ thống quản lý AT,VSLĐ (ISO 45001 - 2018).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ban, ngành và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Vốn tài trợ, viện trợ và huy động từ xã hội, cộng đồng và các nguồn hợp pháp khác. Các sở, ban, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, các cơ quan, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh, định kỳ tổng hợp báo cáo hàng năm và đột xuất theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh. Hàng năm xây dựng dự toán kinh phí trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, triển khai thực hiện. Tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về AT, VSLĐ; xử lý hành vi, vi phạm theo quy định.

2. Sở Y tế: Lập kế hoạch, hướng dẫn và tổ chức triển khai hoạt động phòng, chống bệnh nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe người lao động tại nơi làm việc; tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động; chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị mắc bệnh nghề nghiệp; đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về trắc môi trường lao động tại các cơ sở, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm của các cơ quan liên quan và các địa phương theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí, phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các sở, ban, ngành khác có liên quan vận động các nguồn hỗ trợ để thực hiện.

5. Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh: Căn cứ kế hoạch của tỉnh, chủ động lập kế hoạch, dự toán kinh phí và tổ chức triển khai các hoạt động theo lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý; Kiểm tra, đánh giá và định kỳ hàng năm và đột xuất báo cáo kết quả thực hiện.

6. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Nông dân tỉnh

- Liên đoàn Lao động chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, huấn luyện, tư vấn nâng cao nhận thức các doanh nghiệp, đoàn viên, người lao động, an toàn vệ sinh viên; triển khai các hoạt động nhằm nâng cao hiệu quả phong trào quần chúng làm công AT, VSLĐ; cải thiện điều kiện lao động, giảm thiểu TNLĐ, BNN cho người lao động trong các doanh nghiệp.

- Hội Nông dân tỉnh, Liên minh Hợp tác xã, Hội doanh nghiệp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan liên quan tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng AT,VSLĐ cho đội ngũ cán bộ trong Hội; tuyên truyền, tư vấn, huấn luyện, nâng cao chất lượng công tác AT,VSLĐ trong các doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị thành viên khác. Huấn luyện AT,VSLĐ cho người nông dân theo phương pháp giáo dục hành động; triển khai các mô hình cải thiện điều kiện làm việc trong khu vực nông nghiệp, nông thôn; phong trào nông dân sản xuất kinh doanh bảo đảm ATVSLĐ.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch AT,VSLĐ của địa phương phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách để triển khai thực hiện, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện.

8. Đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

Đảm bảo quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động; tuân thủ đầy đủ các biện pháp an toàn, vệ sinh lao động; ưu tiên các biện pháp phòng ngừa, loại trừ, kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại trong quá trình lao động, nhất là các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động. Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn các quy định, nội quy, quy trình, biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; trang bị đầy đủ phương tiện, công cụ lao động đảm bảo an toàn; thực hiện chăm sóc sức khỏe, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp; thực hiện khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo tai nạn lao động theo quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người bị TNLĐ, BNN cho người lao động.

Yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thành, thị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; Định kỳ, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Thành viên Hội đồng ATVSLĐ tỉnh;
- CVP, các PCVP;
- CV NCTH;
- Lưu: VT, VX5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Đại Dũng